

Bản án số: 41/2019/HS-PT
Ngày: 19-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

Bà Võ Thị Hồng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2018/HSPT ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Lâm S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2018/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lâm S (Tha La), sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Tà Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm R, sinh năm 1958 và bà Thị Sà B, sinh năm 1954; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Lâm R, sinh năm 1958; bà Thị Sà B, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thế Hòa Bình, Văn phòng Luật sư Bình, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người phiên dịch: Bà Lâm Thị Xa Pha, sinh năm 1971 - Cán bộ phụ nữ ấp Đ.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Dương Thị H, sinh năm: 1956. Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Trong vụ án còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/01/2018, Lâm S điều khiển xe mô tô biển số 70K1-406.26 đã uống rượu, bia và không có giấy phép lái xe, chở anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu đi từ hướng UBND xã T về hướng UBND xã S trên đường 795.1. Khi đến khu vực tổ X, ấp Tr, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do không chú ý quan sát và làm chủ được tốc độ nên đã đụng vào đuôi ô tô tải biển số 70C-054.67 của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990, cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu đang dừng sát lề đường bên phải cùng hướng lưu thông của Lâm S. Tai nạn xảy ra làm cho anh Nguyễn Văn T chết tại chỗ, còn Lâm S được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh, đến ngày 23/01/2018 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 16/2018/TT, ngày 18/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận Nguyễn Văn T tử vong do gây đốt sống cổ C1.

Tại Phiếu xét nghiệm nồng độ cồn ngày 10/01/2018 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, kết luận: Định lượng Alcol (nồng độ cồn) trong máu của Lâm S là 200mg/100ml máu.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 281/KL-VPYTW, ngày 07/6/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối với Lâm S:

Về y học:

+ *Trước và trong khi gây án:* Đương sự không mắc bệnh tâm thần;

+ *Sau khi gây án và hiện nay:* Đương sự bị bệnh hội chứng sau đụng dập não (F07.2-ICD.10)

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:

+ *Trước và trong khi gây án:* Đương sự có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

+ *Sau khi gây án và hiện nay:* Đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

* Về bồi thường thiệt hại:

- Nguyễn Văn P hỗ trợ cho gia đình bị hại Nguyễn Văn T 21.600.000 đồng và hỗ trợ cho Lâm S 15.000.000 đồng;

- Bà Dương Thị H là người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn T không yêu cầu Lâm S bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2018/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm S (Tha La) 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 bị cáo Lâm S có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm S giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Thấy rằng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, bị hạn chế khả năng nhận thức, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển sang hình phạt tù cho hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 281/KL-VPYTƯ, ngày 07/6/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối với Lâm S: “Sau khi gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”. Căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cấp sơ thẩm đã chỉ định luật sư bào chữa cho bị cáo, nhưng không đưa ông Lâm R (cha bị cáo) và bà Thị Sà B (mẹ bị cáo) tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị cáo là thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm, ông Lâm R và bà Thị Sà B đồng ý tham dự phiên tòa, không có ý kiến khiếu nại gì đối với cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2] Ông Lâm R, bà Thị Sà B, Lâm S là người dân tộc Tà Mun, không sử dụng thông thạo được Tiếng Việt. Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu người phiên dịch theo Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự là thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý bà Lâm Thị Xa Pha hỗ trợ phiên dịch tại phiên tòa và không có ý kiến khiếu nại gì đối với cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Cấp sơ thẩm vi phạm Điều 70 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy việc vi phạm không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và đã được khắc phục, không cần hủy án. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Lâm S là người không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Ngày 10/01/2018, sau khi uống rượu say (nồng độ cồn trong máu 200mg/100ml máu), bị cáo S điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Văn T chạy với tốc độ nhanh không làm chủ tay lái đã đụng vào phía sau bên trái xe ô tô tải

của ông Nguyễn Văn P đang dừng tại lề đường, làm anh T chết tại chỗ. Bị cáo S điều khiển xe tham gia giao thông vi phạm quy tắc về giao thông đường bộ được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung là không có giấy phép lái xe theo quy định và nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, mức án đã xử là mức thấp nhất của khung hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Trong vụ án này, ông P điều khiển xe ô tô dừng tại nơi xảy ra vụ án, tại địa điểm này không có biển báo cấm dừng hay biển báo cho phép dừng, đỗ xe. Tuy nhiên, bánh xe bên trái cách lề đường 0,55m; thời điểm ban đêm xe ô tô chỉ mở đèn chiếu sáng phía trước, không có đèn tín hiệu phía sau và cũng không có đặt biển báo nguy hiểm cho phương tiện khác biết, đã vi phạm điểm a, d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Xét thấy, tai nạn xảy ra là do lỗi của ông P dừng đỗ xe ô tô không đúng quy định và lỗi của bị cáo S say rượu không làm chủ tay lái, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. Cấp sơ thẩm không xử lý ông P là thiếu sót. Do phần bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong nên hành vi của ông P có thể giải quyết độc lập bằng vụ việc riêng.

Căn cứ khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự, kiến nghị Công an huyện Tân Châu xem xét xử lý, khởi tố hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đối với ông Nguyễn Văn P.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm S (Tha La).

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Lâm S (Tha La) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm S 03 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Lâm S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Căn cứ khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kiến nghị Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xem xét xử lý, khởi tố hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đối với ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC. tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện Tân Châu;
- Công an huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Giang